

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh quyết định cho thuê đất số 359/QĐ-UBND
ngày 06/02/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 17 121 000 047 do UBND tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 11/12/2014;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 2242/GP-BTNMT ngày 03/9/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đơn đề nghị điều chỉnh quyết định cho thuê đất ngày 14/02/2025 của Tổng Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 122/TTr-SNNMT ngày 31/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 06/02/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

1. Các nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh tên đơn vị thuê đất: Từ Công ty than Khánh Hòa – VVMI - Chi nhánh Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP thành Tổng Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0100100015 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 23/01/2006, thay đổi lần thứ 10 ngày 07/5/2024).

- Điều chỉnh mục đích sử dụng đất: Núi suối Tân Long, thuộc Dự án mở rộng Bắc khai trường mỏ than Khánh Hòa thành khai thác khoáng sản và xây dựng công trình phụ trợ (diện tích khai thác là: 42.197,1m², diện tích xây dựng công trình phụ trợ: 74.097,9m²).

- Điều chỉnh thời hạn thuê đất:

+ Đối với đất khai thác khoáng sản: Đến ngày 03/9/2038 (theo Giấy phép khai thác khoáng sản ngày 03/9/2019)

+ Đối với đất công trình phụ trợ: Đến ngày 11/12/2039 (theo Giấy chứng nhận đầu tư ngày 11/12/2014).

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính (trích lục - chỉnh lý) số 6, 7, 11, 12, phường Tân Long, tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) lập ngày 16/01/2025 được Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) xác nhận ngày 21/01/2025.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Lý do điều chỉnh: Phù hợp với Giấy chứng nhận đầu tư số 17121000047 ngày 11/12/2014 của UBND tỉnh và Giấy phép khai thác khoáng sản số 2242/GP-BTNMT ngày 03/9/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 06/02/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

2. Giá đất tính tiền thuê đất phải nộp: Giá đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản theo Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định và quy định về Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên là 1.540.000 đồng/m².

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện:

- Ký hợp đồng thuê đất với Tổng Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP theo quy định.

- Chỉ đạo chuyển thông tin địa chính, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Tổng Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP theo quy định.

2. Chi cục Thuế khu vực VII chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện:

- Xác định tiền thuê đất phải nộp theo quy định; hướng dẫn thực hiện giảm tiền thuê đất, khoản được trừ vào tiền thuê đất, ghi nợ tiền thuê đất theo quy định.

- Chỉ đạo thông báo cho Tổng Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP nộp tiền thuê đất, phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác (nếu có); thu tiền thuê đất, phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.

3. Tổng Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP chịu trách nhiệm nộp tiền thuê đất; sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới, diện tích, đồng thời thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng đất, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chi Cục trưởng Chi cục Thuê khu vực VII, Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên, Chủ tịch UBND phường Tân Long, Tổng Giám đốc Tổng Công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

Hiep/QD/MC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Loan

**PHỤ LỤC**

(Kèm theo Quyết định số ~~18.99~~ /QĐ-UBND ngày ~~09~~ tháng ~~5~~ năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tờ bản đồ	Diện tích khai thác khoáng sản (m ²)	Diện tích xây dựng công trình phụ trợ (m ²)	Ghi chú
1	6	607,0		
2	6	39.831,5	40.441,6	
3	11	1.500,0		
4	12	258,6	28.335,4	
5	7		4.942,2	
6	7		335,3	
7	7		43,4	
Cộng		42.197,1	74.097,9	
Tổng cộng		116.295,0		